

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THỦY NGUYÊN
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 48 /2022/HNGĐ-ST
Ngày: 29-3-2022
Về việc Ly hôn và con chung khi ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THỦY NGUYÊN, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Sự.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Phạm Công Hạ

2. Ông Hoàng Đắc Hân

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Hà -Thư ký Tòa án nhân dân huyện TN, thành phố Hải Phòng.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện TN, thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Thu Phương - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 3 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện TN, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 499/2021/TLST-HNGĐ ngày 30 tháng 12 năm 2021 về việc “Ly hôn và con chung khi ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 23/2022/QĐXXST-HNGĐ, ngày 28 tháng 02 năm 2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 33/2022/QĐST-HNGĐ ngày 15 tháng 3 năm 2022, giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Chị Nguyễn Thúy H, sinh năm 2000; địa chỉ: Thôn 10, xã HT, huyện TN, thành phố Hải Phòng, có mặt.

2. *Bị đơn:* Anh Cao Bảo L, sinh năm 1999; địa chỉ: Thôn 10, xã HT, huyện TN, thành phố Hải Phòng; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện, lời khai trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa nguyên đơn là chị Nguyễn Thúy H trình bày: Chị và anh Cao Bảo L kết hôn với nhau trên cơ sở tìm hiểu tự nguyện vào năm 2017 và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã HT, huyện TN, thành phố Hải Phòng vào ngày 25 tháng 5 năm 2020. Sau khi kết hôn vợ chồng sống với nhau tại thôn 10, xã HT, huyện TN, thành phố Hải Phòng. Quá trình chung sống vợ chồng hòa thuận hạnh phúc đến cuối năm 2020 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân do tính tình vợ chồng **không hòa hợp, anh Cao Bảo L không quan tâm, chăm lo vợ con**. Mâu thuẫn đã được hai bên gia đình hòa giải nhưng

không thành. Do mâu thuẫn nên vợ chồng đã ly thân nhau, không ai còn quan tâm đến ai nữa, chị đã bỏ về nhà bố mẹ đẻ tại thôn 1, xã Chính Mỹ, huyện TN, thành phố Hải Phòng sinh sống. Nay chị Nguyễn Thúy H nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn khả năng đoàn tụ và để ổn định cuộc sống nên chị đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn anh Cao Bảo L.

Về con chung: Chị và anh Cao Bảo L có 02 con chung tên Cao Ngọc Quỳnh Anh, sinh ngày 09 tháng 01 năm 2018 và Cao Anh Duy, sinh ngày 15 tháng 10 năm 2020, hiện hai con đều đang ở cùng anh Cao Bảo L. Khi ly hôn, chị đề nghị được nuôi cả hai con chung. Về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con để chị và anh Cao Bảo L tự thỏa thuận giao nhận cho nhau không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung: Chị và anh Cao Bảo L không có tài sản chung nên không đề nghị Tòa án giải quyết.

Bị đơn là anh Cao Bảo L vắng mặt tại phiên tòa nhưng có lời khai tại Tòa án trình bày về yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn chị Nguyễn Thúy H như sau: Anh Cao Bảo L thống nhất với trình bày của chị Nguyễn Thúy H về thời gian, điều kiện kết hôn là đúng. Sau khi anh và chị Nguyễn Thúy H kết hôn, vợ chồng về chung sống tại thôn 10, xã HT, huyện TN, thành phố Hải Phòng. Quá trình chung sống vợ chồng hòa thuận đến đầu năm 2019 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn do tính tình vợ chồng không hòa hợp, vợ chồng không tin tưởng nhau nên dẫn đến hiểu lầm. Do mâu thuẫn nên vợ chồng không nói chuyện với nhau khoảng 03 tháng nay. Nay chị Nguyễn Thúy H xin ly hôn, anh không đồng ý ly hôn vì xác định tình cảm vợ chồng vẫn còn.

Về con chung: Anh và chị Nguyễn Thúy H có 02 con chung tên: Cao Ngọc Quỳnh Anh, sinh ngày 09 tháng 01 năm 2018 và Cao Anh Duy, sinh ngày 15 tháng 10 năm 2020, hiện nay 02 con đang do anh nuôi dưỡng nên khi ly hôn, anh xin được tiếp tục nuôi cả 02 con.

Về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung để anh và chị Nguyễn Thúy H tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung: Anh và chị Nguyễn Thúy H không có tài sản chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại phiên tòa Kiểm sát viên phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa trong quá trình giải quyết vụ án đã tuân thủ đúng quy định của pháp luật. Nguyên đơn chị Nguyễn Thúy H đã chấp hành đúng quy định của pháp luật. Bị đơn là anh Cao Bảo L đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai nhưng vắng mặt. Kiểm sát viên đề nghị Tòa án căn cứ Điều 28; Điều 35; Điều 39; Điều 147; khoản 2, Điều 227; khoản 3, Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 51, Điều 56, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn và đề nghị Hội đồng xét xử: Về quan hệ hôn nhân: **Cho chị Nguyễn Thúy H** được ly hôn anh Cao Bảo L; Về con chung: Giao con chung tên Cao Ngọc Quỳnh Anh, sinh ngày 09 tháng 01 năm 2018 cho anh Cao Bảo L nuôi dưỡng chăm sóc, cho đến khi con chung trưởng thành đủ 18 tuổi hoặc có

sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật; Giao con chung tên Cao Anh Duy, sinh ngày 15 tháng 10 năm 2020 cho chị Nguyễn Thúy H nuôi dưỡng chăm sóc, cho đến khi con chung trưởng thành đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật. Về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung: Không bên nào phải có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cho bên nào nên không đề cập giải quyết; Về tài sản chung: Chị Nguyễn Thúy H và anh Cao Bảo L thống nhất không có tài sản chung nên không yêu cầu giải quyết; Về án phí: Nguyên đơn phải nộp án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Các tài liệu, chứng cứ do đương sự cung cấp và Tòa án thu thập gồm: Bản sao chứng minh nhân dân; Bản sao sổ hộ khẩu; Bản sao giấy khai sinh của con; Hợp đồng lao động và Bảng lương của chị Nguyễn Thúy H; Biên bản xác minh tại Ủy ban nhân dân xã HT, huyện TN, thành phố Hải Phòng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ hôn nhân:

Xét quan hệ hôn nhân giữa chị Nguyễn Thúy H và anh Cao Bảo L kết hôn trên cơ sở tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã HT theo Giấy chứng nhận kết hôn số 27, ngày 25 tháng 5 năm 2020 là hôn nhân hợp pháp. Quá trình chung sống vợ chồng hòa thuận đến cuối năm 2020 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn do tính tình vợ chồng không hòa hợp, bất đồng quan điểm trong cuộc sống. Do mâu thuẫn nên vợ chồng chị Nguyễn Thúy H và anh Cao Bảo L đã ly thân nhau. Chị Nguyễn Thúy H xác định tình cảm không còn, nay để ổn định cuộc sống chị Nguyễn Thúy H đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn anh Cao Bảo L nhưng anh Cao Bảo L không đồng ý vì xác định vẫn còn tình cảm vợ chồng. Tài liệu xác minh tại địa phương thể hiện mâu thuẫn vợ chồng giữa chị Nguyễn Thúy H và anh Cao Bảo L có tồn tại và đã kéo dài, không còn khả năng đoàn tụ được nữa. Mâu thuẫn đã được hai bên gia đình hòa giải nhưng không thành nên chị Nguyễn Thúy H đã về nhà bố mẹ đẻ chị Nguyễn Thúy H tại thôn 7, xã Chính Mỹ, huyện TN, thành phố Hải Phòng sinh sống, vợ chồng không còn quan tâm đến nhau. Điều nay chứng tỏ, tình trạng hôn nhân giữa chị Nguyễn Thúy H và anh Cao Bảo L đã trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được. Vì vậy, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Thúy H, cho chị Nguyễn Thúy H được ly hôn anh Cao Bảo L là phù hợp với quy định tại Điều 51, Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình,

[3]. Về con chung: Chị Nguyễn Thúy H và anh Cao Bảo L có 02 con chung tên Cao Ngọc Quỳnh Anh, sinh ngày 09 tháng 01 năm 2018 và Cao Anh Duy, sinh ngày 15 tháng 10 năm 2020, hiện nay anh Cao Bảo L đang chăm sóc, nuôi dưỡng cả hai con chung. Khi ly hôn, chị Nguyễn Thúy H và anh Cao Bảo L đều có nguyện vọng nuôi cả hai con chung. Tuy nhiên việc giao con cho ai nuôi cần xem xét để đảm bảo quyền lợi về mọi mặt của con chưa thành niên. Tài liệu xác minh tại địa phương thể hiện, anh Cao Bảo L và chị Nguyễn Thúy H đều có đủ điều kiện kinh tế để nuôi dưỡng, chăm sóc con chung. Vì vậy, Hội đồng xét xử quyết định giao hai con chung

tên: Giao con chung tên Cao Ngọc Quỳnh Anh, sinh ngày 09 tháng 01 năm 2018 cho anh Cao Bảo L nuôi dưỡng chăm sóc, cho đến khi con chung trưởng thành đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật; Giao con chung tên Cao Anh Duy, sinh ngày 15 tháng 10 năm 2020 cho chị Nguyễn Thúy H nuôi dưỡng chăm sóc, cho đến khi con chung trưởng thành đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật là phù hợp với quy định tại Điều 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình.

Về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung: Không bên nào phải có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cho bên nào **vì vậy Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.**

[4]. Về tài sản chung: Chị Nguyễn Thúy H và anh Cao Bảo L thống nhất không có tài sản chung, không đề nghị Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[5] Về án phí:

Căn cứ Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án. Chị Nguyễn Thúy H phải nộp 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 28; Điều 35; Điều 39; Điều 147; khoản 2, Điều 227; khoản 3, Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 51, Điều 56, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 Luật Hôn nhân và Gia đình; Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án, xử :

1. Về quan hệ hôn nhân: Cho chị Nguyễn Thúy H được ly hôn anh Cao Bảo L.

2. Về con chung:

- Giao con chung tên Cao Ngọc Quỳnh Anh, sinh ngày 09 tháng 01 năm 2018 cho anh Cao Bảo L nuôi dưỡng chăm sóc, cho đến khi con chung trưởng thành đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật.

- Giao con chung tên Cao Anh Duy, sinh ngày 15 tháng 10 năm 2020 cho chị Nguyễn Thúy H nuôi dưỡng chăm sóc, cho đến khi con chung trưởng thành đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật

Sau khi ly hôn người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

3. Về nghĩa vụ cấp dưỡng cho con: Không bên nào phải có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cho bên nào.

4. Về tài sản chung: Chị Nguyễn Thúy H và anh Cao Bảo L thống nhất không có tài sản chung nên không đề nghị Tòa án giải quyết.

5. Về án phí: Chị Nguyễn Thúy H phải nộp 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm nhưng trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án

số 0007781, ngày 30 tháng 12 năm 2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện TN thành phố Hải Phòng. Chị Nguyễn Thúy H đã nộp đủ án phí ly hôn sơ thẩm.

Nguyên đơn chị Nguyễn Thúy H có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị đơn anh Cao Bảo L vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TAND TP Hải Phòng;
- VKSND huyện Thủy Nguyên;
- Chi cục THADS huyện Thủy Nguyên;
- UBND xã HT, huyện TN, thành phố Hải Phòng;
- Lưu: VT; Hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thị Sự

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Văn Đông Doãn Văn Sáng

Lê Thị Sự

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TAND TP Hải Phòng;
- VKSND huyện Thủy Nguyên;
- Chi cục THADS huyện Thủy Nguyên;
- UBND xã Minh Tân, huyện TN, thành phố Hải Phòng;
- Lưu: VT; Hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thị Sự

